**Soạn bài Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga**

**Soạn bài Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga của Đọc Tài Liệu giúp bạn nắm vững kiến thức và trả lời câu hỏi trang 115 SGK Ngữ văn 9 tập 1.**

Tài liệu **hướng dẫn soạn bài Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga** được biên soạn giúp các bạn nắm vững các kiến thức quan trọng của bài học qua 2 phần

- Kiến thức cơ bản.

- Hướng dẫn trả lời câu hỏi sách giáo khoa.



Cùng tham khảo...

## I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

### 1. TÁC GIẢ NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU

**a) Nghị lực sống và cống hiến cho đời:**

Nguyễn Đình Chiểu bước vào đời cũng hăm hở và đầy khát vọng như chàng trai Lục Vân Tiên buổi lên đường ứng thi:

Chí lăm bắn nhạn ven mâyDanh lôi đặng rạng tiếng thấy bay xa.Làm trai trong cõi người ta,Trước lo báo bổ, sau là hiển vang.

Bất hạnh ập đến thật khắc nghiệt: mới 26 tuổi bị tàn tật, công danh nghẽn lối, duyên trắc trở, về quê nhà lại gặp buổi loạn li. Tiếp đó là những ngày lao đao chạy giặc, nỗi căm uất trước cảnh giang sơn “bốn chia năm xẻ", nỗi đau trước tình cảnh lầm than của nhân dân. Nhưng Nguyễn Đình Chiểu không gục ngã trước số phận. Ông vẫn ngẩng cao đầu, sống có ích cho đất nước đến hơi thở cuối cùng. Ông can đảm ghé vai gánh vác cả ba trọng trách: một nhà giáo, một nhà thuốc và một nhà thơ. Ở cương vị nào ông cũng hết mình và nêu một tấm gương sáng cho đời. Là một nhà giáo, danh tiếng cụ Đồ Chiểu vang khắp miền Lục tỉnh. Một hình ảnh còn lưu truyền: khi ông mất, cả cánh đồng Ba Tri rợp trắng khăn tang. Là một thầy thuốc, ông không tiếc sức mình cứu nhân độ thế:

Giúp đời chẳng vụ tiếng danh,
Chẳng màng của lợi, chẳng ganh ghét tài.

(Ngư Tiều y thuật vấn đáp)

Là một nhà thơ, Nguyễn Đình Chiểu để lại cho đời bao trang thơ bất hủ được lưu truyền khắp chợ cùng quê như Truyện Lục Vân Tiên, được xem như chứng tích một thời của dân tộc như Chạy giặc, Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc,...

**b) Lòng yêu nước và tinh thần bất khuất chống giặc ngoại xâm:**

Mặc dầu mù loà, bệnh tật, gia cảnh thanh bạch, khó khăn, ngay từ những ngày đầu đụng độ với giặc ngoại xâm, Nguyễn Đình Chiểu đã kiên quyết giữ vững lập trường kháng chiến, tìm đến các căn cứ chống giặc, làm quân sự cho các lãnh tụ nghĩa quân, đồng thời viết văn thơ để khích lệ tinh thần chiến đấu của các nghĩa sĩ. Khi cả Nam Kì Lục tỉnh đã mất vào tay giặc, ông sống ở Ba Tri (Bến Tre), nêu cao khí tiết con người “thua cuộc rối lưng vẫn thắng, đầu vẫn ngâng cao, ngay kẻ thù cũng phải kính nể". (Trần Văn Giàu)

### 2. VỀ TÁC PHẨM VÀ THỂ LOẠI

Truyện Lục Vân Tiên là một truyện thơ Nôm mang tính chất là một truyện để kể nhiều hơn là để đọc, để xem. Vì thế khi đi vào nhân dân, nó dễ dàng biến thành những hình thức sinh hoạt văn hoá dân gian như “kể thơ", “nói thơ”, “hát” Vân Tiên. Truyện được viết ra nhằm mục đích trực tiếp là truyền dạy đạo lí làm người:

Trai thời trung hiếu làm đầu,Gái thời tiết hạnh là câu trau mình.

Đạo lí đó có thể thâu tóm ở mấy điểm sau:

- Xem trọng tình nghĩa giữa con người với con người trong xã hội

- Đề cao tinh thần nghĩa hiệp, sẵn sàng cứu khốn phò nguy (Vân Tiên đánh cướp, Hớn Minh “bẻ giò” cậu công tử con quan).

- Thể hiện khát vọng hướng tới lẽ công bằng, thiện ác, chính thắng tà.

Tham khảo: [Phân tích Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga](https://doctailieu.com/phan-tich-luc-van-tien-cuu-kieu-nguyet-nga)

### 3. XUẤT XỨ VÀ BỐ CỤC ĐOẠN TRÍCH

Đoạn thơ [Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga](https://doctailieu.com/luc-van-tien-cuu-kieu-nguyet-nga-c4677) thuộc phần thứ nhất “Hội ngộ": Sau khi từ biệt tôn sư. Lục Vân Tiên về thăm cha mẹ. Trên đường đi, chàng gặp bọn cướp đang hoành hành, cướp bóc dân làng, Vân Tiên xông vào đánh tan bọn cướp hung hãn, cứu Kiều Nguyệt Nga và cô hầu Kim Liên, Nguyệt Nga cảm kích mời chàng về nhà để đền ơn, nhưng Vân Tiên khảng khái từ chối.

Bố cục đoạn trích:

- 14 câu đầu: Cảnh Vân Tiên đánh tan bọn cướp.
- 44 câu sau: Cuộc hội ngộ giữa Vân Tiên và Nguyệt Nga.

## II. GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI SGK

Hướng dẫn trả lời các câu hỏi trang 115 sách giáo khoa ngữ văn 9 tập 1.

**1 - Trang 115 SGK**

Kiểu kết cấu truyền thống nào đã được sử dụng trong truyện Lục Vân Tiên? Đối với văn chương nhằm tuyên truyền đạo đức thì kiểu văn chương ấy có ý nghĩa gì?

**Trả lời**

Kết cấu Truyện Lục Vân Tiên theo kiểu truyền thống của loại truyện phương Đông, nghĩa là theo từng chương hồi, xoay quanh diễn biến cuộc đời các nhân vật chính.

Truyện Lục Vân Tiên cũng như các truyện truyền thống trong văn học Việt Nam thường có kiểu kết cấu ước lệ, gần như đã thành khuôn mẫu. Người tốt thường gặp nhiều gian truân, trắc trở trên đường đời, bị kẻ xấu hãm hại, lừa lọc nhưng họ vẫn được phù trợ, cưu mang (khi thì nhờ con người, khi thì nhờ các thể lực thần linh), để rồi cuối cùng đều nạn khỏi tai qua, được đền trả xứng đáng, kẻ xấu phải bị trừng trị. Đối với loại văn chương nhằm tuyên truyền đạo đức, kiểu kết cấu đó vừa phản ánh chân thực cuộc đời vốn đầy rẫy những sự bất công, vô lí, vừa nói lên khát vọng ngàn đời của nhân dân ta: ở hiền thì gặp lành, cái thiện bao giờ cũng thắng cái ác, chính nghĩa thắng gian tà.

**2 - Trang 115 SGK**

Đọc đoạn trích em cảm nhận Lục Vân Tiên là con người thế nào? Hãy phân tích những phẩm chất của nhân vật qua hành động đánh cướp và qua cách cư xử với Kiều Nguyệt Nga?

**Trả lời**

Trong đoạn trích, Lục Vân Tiên hiện lên như một anh hùng, dám xả thân vì việc nghĩa, sẵn sàng cứu giúp những người dân vô tội bị ức hiếp. Lục Vân Tiên đánh cướp là một việc làm và nghĩa, vô tư, làm ơn mà không đòi hỏi trả ơn. Chàng cho rằng: nếu thấy việc bất bình mà không ra tay hành động thì không phải là anh hùng. Đây là chuẩn mực cho vẻ đẹp của kẻ trượng phu theo quan niệm thời phong kiến.

Tôi xin ra sức anh hào,Cứu người cho khỏi lao đao buổi này.

Vân Tiên còn là chàng trai trọng đạo lí, lễ nghĩa. Chàng cứu Kiều Nguyệt Nga nhưng không dám gặp mặt nàng vì sợ làm tổn thương đến danh dự, tiết nghĩa của một người con gái (quan niệm lễ giáo phong kiến quy định “nam nữ thụ thụ bất thân”, nam nữ không được gần nhau).

Khoan khoan ngồi đó chở raNàng là phận gái, tôi là phận trai.

Lục Vân Tiên là người hào hiệp, trọng nghĩa khinh tài. Chàng ân cần hỏi han khi nghe tiếng than khóc trong xe. Giữ lễ xưa nam nữ hữu biệt, Vân Tiên không muốn nhận cái lạy tạ ơn của hai người con gái, từ chối lời mời về Hà Khê để Nguyệt Nga đền ơn, không nhận chiếc trâm vàng...

Tất cả đã tỏ rõ phong độ của người quân tử, lòng từ tâm của kẻ nhân ái, cái nghĩa khí của bậc hào hiệp, khước từ mọi sự đền đáp:

Làm ơn há dễ trông người trả ơn.

Xem thêm: [Phân tích nhân vật Lục Vân Tiên](https://doctailieu.com/phan-tich-nhan-vat-luc-van-tien)



**3 - Trang 115 SGK**

Với tư cách là người chịu ơn, Kiều Nguyệt Nga trong đoạn trích này đã bộc lộ những nét đẹp tâm hồn như thế nào? Hãy phân tích qua ngôn ngữ, cử chỉ của nàng?

**Trả lời**

Hình ảnh và tính cách của nhân vật Kiều Nguyệt Nga được biểu hiện qua những lời giãi bày của nàng.

- Trước hết, đó là lời nói rõ nguồn cơn gặp nạn, lời cảm ơn cứu mạng của một cô gái khuê các thùy mị, nết na, học thức:

+ Cách xưng hô thật đúng mực, hợp lễ giáo: quân tử, tiện thiếp.

+ Cách nói năng văn vẻ, dịu dàng: làm ơn đâu dám..., chút tôi liễu yếu đào tơ, gặp phải bụi dơ...

+ Cách thể hiện niềm cảm kích chân thành: Xin cho tiện thiếp lạy rồi sẽ thưa.

- Sau đó, Nguyệt Nga còn tỏ ra là một thiếu nữ rất mực đầm thắm, ân tình: đền ân cho chàng. Gẫm cầu báo đức... Ơn ở đây không chỉ là cứu mạng mà còn cứu cả đời con gái trong trắng của nàng:

Lâm nguy chẳng gặp giải nguy,Tiết trăm năm cũng bỏ đi một hồi.

Nàng rất áy náy, băn khoăn tìm cách trả ơn chàng, dù chẳng rằng có đền đáp đến mấy cũng là chưa đủ:

Lấy chi cho phỉ tấm lòng cùng người.

Bởi thế, cuối cùng nàng đã tự nguyện gắn bó với chàng trai khảng khái, hào hiệp đó và đã dám liều mình để giữ trọn ân tình, thủy chung với chàng.

Nét đẹp tâm hồn đó của Kiều Nguyệt Nga đã chinh phục tình cảm yêu mến của nhân dân, những con người bao giờ cũng rất xem trọng ơn nghĩa: "Ơn ai một chút chẳng quên".

**4 - Trang 115 SGK**

Theo em, nhân vật trong đoạn trích này được miêu tả chủ yếu qua ngoại hình , nội tâm hay hành động cử chỉ? Điều đó cho thấy truyện Lục Vân Tiên gần với loại truyện nào đã học?

**Trả lời**

Nhân vật chủ yếu được miêu tả theo phương thức thứ ba, tức là qua hành động, cử chỉ, lời nói. Lục Vân Tiên là một truyện kể mang nhiều tính cách dân gian.

Nguyễn Đình Chiểu sáng tác ban đầu cũng là để đọc truyền miệng cho các môn đệ, rồi mọi người ghi chép lại và truyền đi trong dân gian, cũng chủ yếu là qua hình thức "kể thơ", "nói thơ". Vì thế khi miêu tả nhân vật, tác giả ít chú ý khắc họa chân dung ngoại hình, càng ít đi sâu vào diễn biến nội tâm. Trước đoạn này chỉ được miêu tả bằng 2 câu: cách ước lệ:

"Con ai vóc ngọc mình vàng Má đào mày liễu dung nhan lạnh lùng".

Nhân vật ở đây thường được đặt trong những mối quan hệ xã hội, trong những tình huống, những xung đột của đời sống rồi tình cảm yêu hay ghét của người đọc, người nghe.

Thêm vào đó, nhiệt tình ngợi ca hay phê phán của tác giả càng làm cho nhân vật trở nên sống động, để lại những ấn tượng khó quên.

**5 - Trang 115 SGK**

Em có nhận xét gì về ngôn ngữ của tác giả trong đoạn trích?

**Trả lời**

- Ngôn ngữ mộc mạc, bình dị, gần với lời nói thông thường và mang màu sắc địa phương Nam Bộ. Nó có phần thiếu trau chuốt, uyển chuyển nhưng lại phù hợp với ngôn ngữ người kể chuyện, rất tự nhiên, dễ đi vào quần chúng.

- Giọng thơ uyển chuyển, phù hợp với diễn biến tình tiết. Ở đoạn đầu, những lời đối thoại giữa Vân Tiên và Kiều Nguyệt Nga thì mềm mỏng, xúc động, chân thành.

Có thể bạn quan tâm: [Giá trị nghệ thuật của truyện Lục Vân Tiên (Nguyễn Đình Chiểu)](https://doctailieu.com/gia-tri-nghe-thuat-cua-truyen-luc-van-tien)

## GHI NHỚ

**Truyện Lục Vân Tiên** là một trong những tác phẩm xuất sắc của Nguyễn Đình Chiểu, được lưu truyền rộng rãi trong nhân dân.

Đoạn trích **Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga** thể hiện khát vọng hành đạo giúp đời của tác giả và khắc hoạ những phẩm chất đẹp đẽ của hai nhân vật: Lục Vân Tiên tài ba, dũng cảm, trọng nghĩa khinh tài ;Kiêu Nguyệt Nga hiền hậu, nết na, ân tình.



// Mong rằng nội dung của bài **hướng dẫn soạn văn 9 bài Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga** này sẽ giúp các bạn ôn tập và nắm vững các kiến thức quan trọng của bài học. Chúc bạn luôn đạt được những kết quả cao trong học tập.